

Điều 2. — Ủy ban Nhân dân tỉnh Gia Lai — Kon Tum chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Thừa ủy quyền Hội đồng Bộ trưởng  
Bộ trưởng Tổng thư ký  
ĐOÀN TRỌNG TRUYỀN

**QUYẾT ĐỊNH số 39-HĐBT ngày 6-2-1985 về ngày Thầy thuốc Việt Nam.**

### HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

*Đề nêu cao trách nhiệm và vị trí của người cán bộ y tế trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa, phát huy truyền thống tốt đẹp của ngành y tế nước ta, và biểu dương thành tích, động viên toàn ngành ra sức thi đua phục vụ người bệnh, chăm sóc sức khỏe nhân dân;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Y tế,*

### QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Nay lấy ngày 27 tháng 2 hàng năm làm ngày Thầy thuốc Việt Nam.

Điều 2. — Trong ngày Thầy thuốc Việt Nam, Ủy ban Nhân dân và ngành y tế các cấp tổ chức những hoạt động thích hợp nhằm cổ vũ cán bộ y tế quyết tâm thực hiện lời dạy của Hồ Chủ tịch, ra sức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Điều 3. — Bộ trưởng Bộ Y tế, Thủ trưởng các ngành có liên quan, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố và đặc khu trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

T.M. Hội đồng Bộ trưởng  
K.T. Chủ tịch  
Phó chủ tịch  
TỔ HỮU

## CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

**CHỈ THỊ số 40-CT ngày 24-1-1985 về việc thực hiện triệt để tiết kiệm trong những ngày lễ, kỷ niệm lớn, và các chỉ tiêu khác trong quản lý hành chính.**

Từ trước đến nay, Đảng và Nhà nước ta rất quan tâm vấn đề tiết kiệm và coi việc thực hành tiết kiệm là một chính sách lớn. Trong tình hình đất nước đang phải thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược là xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc; các chiến sĩ và đồng bào ở biên giới đang phải chịu đựng gian khổ, thiếu thốn, chiến đấu hy sinh; nền kinh tế còn nhiều khó khăn, mất cân đối; việc thực hành tiết kiệm càng phải coi trọng. Trong thời gian vừa qua, việc thực hiện chính sách tiết kiệm nói chung đã có những chuyển biến nhất định, nhưng kết quả còn rất hạn chế, thậm chí, ở một đôi nơi, tệ lãng phí, phô trương hình thức vẫn còn nghiêm trọng và có chiều phát triển.

Đề đề cao hơn nữa chính sách tiết kiệm và việc thực hiện mang lại hiệu quả thiết thực, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng chỉ thị một số việc cụ thể sau đây:

1. Năm 1985, nước ta sẽ có nhiều ngày kỷ niệm lớn, vì vậy, cần thiết phải có sự chỉ đạo thống nhất đề việc tổ chức đạt được kết quả thiết thực và tiết kiệm chi tiêu tiền bạc, vật tư, hàng hóa và công sức.

Ngoài những ngày lễ lớn chung của cả nước (Cách mạng tháng Tám và Quốc khánh 2-9, Quốc tế lao động, kỷ niệm lần thứ 55 ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, lần thứ 95 ngày sinh Hồ Chủ tịch, 10 năm giải phóng miền Nam), việc

tổ chức những ngày kỷ niệm của ngành hoặc địa phương đều phải xin phép Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng.

Việc tổ chức kỷ niệm cần xác định rõ mục đích, yêu cầu thiết thực nhằm phát huy truyền thống đề cao tinh thần làm chủ tập thể, gây tinh thần phấn khởi, tin tưởng để tạo nên sức mạnh tinh thần mới thúc đẩy việc thực hiện các nhiệm vụ sản xuất, công tác và chiến đấu, phục vụ chiến đấu... đồng thời phải thực hành tiết kiệm, chống mọi sự lãng phí sức người, sức của. Thủ trưởng các ngành, các cấp cần xét duyệt chặt chẽ chương trình tổ chức các ngày lễ, kỷ niệm về nội dung, hình thức, quy mô, thời gian hội họp, vui chơi, chi phí về tài chính, lương thực, vật tư, hàng hóa...

2. Việc tổ chức hội họp, tổng kết công tác cũng cần được tổ chức chặt chẽ nhằm đạt kết quả thiết thực, nhưng hết sức tiết kiệm. Phải coi trọng việc tổng kết kinh nghiệm, phát huy sáng kiến, phát hiện nhân tố mới để thúc đẩy sản xuất và công tác ngày càng tiến bộ hơn. Chú ý cải tiến cách hội họp, hạn chế thời gian ở mức cần thiết.

Việc khen thưởng các cá nhân và tập thể có thành tích xuất sắc, kể cả bằng lợi ích vật chất, là cần thiết, nhưng phải theo các quy chế hiện hành của Nhà nước, không được sử dụng tiền bạc hay hàng hóa đề thưởng quá mức.

Việc triệu tập các hội nghị toàn ngành của các cơ quan trung ương cần tuân thủ đúng chỉ thị số 147-CT ngày 23-5-1983 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng.

Cần hết sức coi trọng việc chuẩn bị tốt nội dung hội nghị, quản lý chặt chẽ thành phần tham dự, thời gian hội họp để bảo đảm hiệu quả cao và tiết kiệm chi tiêu.

Trong trường hợp thật cần thiết, chủ yếu do yêu cầu của công tác, mới tổ chức hội

nghị toàn ngành tại địa phương để tránh gây phiền hà, khó khăn cho địa phương; nhưng các ngành phải thảo luận và thỏa thuận trước với địa phương, và phải được Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng cho phép; các ngành không được yêu cầu các địa phương đài thọ thêm chi tiêu cho hội nghị.

3. Việc mời khách và đón tiếp khách nước ngoài phải theo đúng các quy chế của Nhà nước, đúng chế độ, phù hợp với điều kiện của đất nước; tiết kiệm mọi chi tiêu về trang hoàng, xe cộ, tiệc tùng, quà cáp... Hạn chế việc sử dụng quá nhiều xe con, hạn chế đến mức tối thiểu số cán bộ, nhân viên tùy tùng.

4. Việc sử dụng xe con trong các cơ quan Nhà nước phải theo đúng các quy định trong chỉ thị số 293-TTg ngày 5-9-1975 của Thủ tướng Chính phủ.

Bộ Vật tư, Bộ Tài chính, Ủy ban Kế hoạch Nhà nước cùng với Văn phòng Hội đồng Bộ trưởng kiểm kê lại số lượng xe con trong các cơ quan ở trung ương và địa phương; hết sức chặt chẽ trong việc cấp phát thêm xe mới, rà soát lại định mức xăng dầu và kinh phí; nghiên cứu ban hành chính sách khuyến khích tiết kiệm trong việc sử dụng xe con.

5. Soát xét lại các chế độ chi tiêu về hành chính, sự nghiệp để vừa bảo đảm được yêu cầu cần thiết của công việc, vừa thực hành triệt để tiết kiệm. Phải kiên quyết xóa bỏ tệ phô trương hình thức, xa hoa lãng phí, ăn uống linh đình, quà cáp, tùy tiện mua sắm, chi tiêu sai chế độ gây ảnh hưởng xấu trong quan hệ nội bộ cũng như với nhân dân. Các Bộ, Tổng cục, Ủy ban Nhân dân các tỉnh, huyện không được bắt các cơ sở sản xuất, kinh doanh trực thuộc đóng góp kinh phí hoặc sản phẩm cho mình để tổ chức hội nghị và chi tiêu vào việc ăn uống, quà cáp..

Các Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Nhà nước, thủ trưởng các cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố và đặc khu trực thuộc Trung ương có trách nhiệm thi hành nghiêm chỉnh chỉ thị này, chỉ đạo các cấp trực thuộc thực hiện cho có hiệu quả.

Chỉ thị này cần được phổ biến đến các đơn vị cơ sở.

K. T. Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng  
Phó chủ tịch  
TỔ HỮU

**CHỈ THỊ số 44-CT ngày 28-1-1985  
về đẩy mạnh công tác phát triển  
thương nghiệp xã hội chủ  
nghĩa, cải tạo thương nghiệp tư  
doanh và quản lý thị trường.**

I. Thực hiện nghị quyết số 188-HĐBT ngày 23-11-1982 của Hội đồng Bộ trưởng về tăng cường thương nghiệp xã hội chủ nghĩa và quản lý thị trường, nghị quyết 14 của Bộ Chính trị, nghị quyết số 127-HĐBT ngày 8-10-1984 của Hội đồng Bộ trưởng về tiếp tục cải tạo công thương nghiệp tư doanh, và nhất là nghị quyết hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 6 (khóa V), công tác cải tạo thương nghiệp tư doanh, quản lý thị trường được đẩy lên một bước, đặc biệt là trên các địa bàn trọng điểm như Thủ đô Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, Hải Phòng, Cần Thơ, Quảng Nam — Đà Nẵng...

Thương nghiệp xã hội chủ nghĩa, nhất là thương nghiệp quốc doanh, được tăng cường một bước về lực lượng hàng hóa, về tổ chức mạng lưới, về chiếm lĩnh bán

buôn và bán lẻ, đã phục vụ sản xuất và đời sống có mặt tốt hơn trước. Một số ngành hàng quan trọng như lương thực, thịt lợn, thịt trâu, bò, thuốc lá, rượu, bia, xăng dầu, vải và hàng may sẵn, xe đạp và phụ tùng... ở nhiều địa phương đang được sắp xếp và tổ chức lại từ khâu sản xuất đến khâu phân phối, lưu thông. Đã loại trừ được một số tư sản thương nghiệp, sắp xếp, sử dụng, cải tạo một bộ phận tư thương, gắn liền với việc xây dựng, củng cố các hợp tác xã mua bán, hợp tác xã tiêu thụ ở phường, xã. Nhiều mô hình tiên tiến đã được xây dựng và đang được nhân rộng.

Cuộc đấu tranh chống đầu cơ, buôn lậu đặc biệt là buôn lậu xuất nhập khẩu biên giới, chống ăn cắp vật tư, hàng hóa của Nhà nước, chống các hành vi tiêu cực trong kinh tế quốc doanh và tập thể, chống làm hàng giả và kinh doanh trái phép, chống thất thu thuế... được các ngành các địa phương chú trọng hơn trước.

Sau một thời gian dài buông lỏng cải tạo và buông lỏng quản lý thị trường, những chuyển biến trên đây có ý nghĩa rất quan trọng, chứng minh đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng về cải tạo công thương nghiệp tư doanh là đúng đắn và đang tạo thêm điều kiện thuận lợi cho phát triển sản xuất, ổn định đời sống, thị trường, giá cả. Nhưng đó mới là bước đầu chưa đồng đều và chưa đủ vững chắc.

Thương nghiệp xã hội chủ nghĩa còn nhiều mặt yếu kém. Ở nhiều nơi, tổ chức và mạng lưới phát triển chậm (kể cả quốc doanh, hợp tác xã mua bán và các hình thức ủy thác mua, đại lý bán, hợp tác kinh doanh...); cơ sở vật chất và kỹ thuật còn nghèo nàn; việc chuyển từ chế độ hành chính bao cấp sang kinh doanh xã hội chủ nghĩa, đấu tranh đẩy lùi và thu hẹp thị trường tự do còn chậm. Trong nhiều ngành hàng và ở một số địa bàn, kể